

HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ

| STT | Mã trúng<br>tuyển | SBD      | Họ tên                  | Ngày sinh  | Giới<br>tính | Mã xét tuyển<br>trúng tuyển | Tên mã xét tuyển trúng tuyển    | Điểm trúng<br>tuyển |
|-----|-------------------|----------|-------------------------|------------|--------------|-----------------------------|---------------------------------|---------------------|
| 1   | ATPN0001          | 02088562 | NGUYỄN HỮU TRƯỜNG AN    | 20/10/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.35               |
| 2   | ATPN0002          | 53007961 | LÂM QUỐC ANH            | 31/08/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.68               |
| 3   | ATPN0003          | 54007904 | LÊ QUỐC ANH             | 07/10/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 4   | ATPN0004          | 02093453 | NGÔ QUỐC ANH            | 05/06/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.5                |
| 5   | ATPN0005          | 57008992 | NGUYỄN ĐỨC ANH          | 14/06/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.47               |
| 6   | ATPN0006          | 46004913 | NGUYỄN TRỌNG HOÀNG ANH  | 25/08/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.87               |
| 7   | ATPN0007          | 61008415 | LÊ BẢO ÂN               | 25/12/2007 | Nữ           | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.17               |
| 8   | ATPN0008          | 04012523 | PHẠM HOÀNG BÁCH         | 24/10/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25               |
| 9   | ATPN0009          | 33000073 | HOÀNG GIA BẢO           | 23/04/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.26               |
| 10  | ATPN0010          | 48003295 | TRƯƠNG NGUYỄN NGỌC BÍCH | 18/03/2007 | Nữ           | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.2                |
| 11  | ATPN0011          | 43011956 | LÊ ĐÌNH BÌNH            | 02/09/2006 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.57               |
| 12  | ATPN0012          | 29000195 | PHẠM XUÂN CHU           | 17/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.48               |
| 13  | ATPN0013          | 02091395 | LƯƠNG THẾ CÔNG          | 14/06/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.5                |
| 14  | ATPN0014          | 43007807 | NGUYỄN MẠNH DŨNG        | 12/10/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.6                |
| 15  | ATPN0015          | 29035069 | NGUYỄN TẤN DŨNG         | 31/07/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 26.5                |
| 16  | ATPN0016          | 02043292 | TRẦN ANH DŨNG           | 04/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25                  |
| 17  | ATPN0017          | 46003919 | HOÀNG ĐỨC DUY           | 26/02/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.17               |
| 18  | ATPN0018          | 40002823 | ĐẶNG TIẾN ĐẠT           | 20/04/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.38               |
| 19  | ATPN0019          | 29020149 | NGUYỄN ĐÌNH ĐẠT         | 16/11/2006 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 26.03               |
| 20  | ATPN0020          | 02001188 | NGUYỄN PHƯỚC ĐẠT        | 12/06/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25               |
| 21  | ATPN0021          | 42008529 | PHẠM DUY ĐẠT            | 23/02/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.6                |
| 22  | ATPN0022          | 49004867 | LIÊU VĂN ĐỦ             | 12/04/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.17               |
| 23  | ATPN0023          | 02092477 | ĐỖ LÊ ĐỨC               | 23/12/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.5                |
| 24  | ATPN0024          | 29037381 | NGUYỄN MINH ĐỨC         | 13/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.06               |
| 25  | ATPN0025          | 02088719 | LÊ HOÀNG THANH HẢI      | 07/09/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24                  |
| 26  | ATPN0026          | 38003189 | TRƯƠNG DUY HẢI          | 24/01/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.2                |
| 27  | ATPN0027          | 48007807 | ĐÀO VĂN HẢO             | 20/04/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 28  | ATPN0028          | 44001922 | NGUYỄN NHẬT HẢO         | 24/02/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 29  | ATPN0029          | 44009925 | HOÀNG ĐÌNH HIẾU         | 20/03/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.48               |
| 30  | ATPN0030          | 28030007 | LƯƠNG ĐỨC HIẾU          | 23/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.87               |
| 31  | ATPN0031          | 19011821 | NGUYỄN VĂN HIẾU         | 16/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 32  | ATPN0032          | 52004067 | VŨ MINH HIẾU            | 15/09/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.93               |
| 33  | ATPN0033          | 15005753 | TRẦN THU HOÀI           | 15/05/2007 | Nữ           | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.4                |
| 34  | ATPN0034          | 48009715 | NGUYỄN NGỌC HOAN        | 31/08/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.96               |
| 35  | ATPN0035          | 45000929 | NGUYỄN ĐỨC HOÀNG        | 13/05/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 26.13               |
| 36  | ATPN0036          | 37015894 | TRỊNH HUY HOÀNG         | 08/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.47               |
| 37  | ATPN0037          | 41007714 | NGUYỄN PHI HÙNG         | 06/04/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.48               |
| 38  | ATPN0038          | 02083942 | LÊ PHƯỚC HUY            | 20/08/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25               |
| 39  | ATPN0039          | 61008597 | NGUYỄN NHẬT HUY         | 14/10/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.15               |
| 40  | ATPN0040          | 02077223 | PHẠM TRẦN NHẬT HUY      | 29/03/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 41  | ATPN0041          | 54009047 | NGUYỄN PHƯƠNG HUYỀN     | 24/07/2007 | Nữ           | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.2                |
| 42  | ATPN0042          | 43005459 | NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN  | 23/06/2007 | Nữ           | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 43  | ATPN0043          | 53015711 | DƯƠNG MINH HƯỞNG        | 15/10/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.7                |
| 44  | ATPN0044          | 29035138 | PHẠM QUỐC KHÁNH         | 13/02/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.93               |
| 45  | ATPN0045          | 38000851 | TRẦN CAO QUỐC KHÁNH     | 03/09/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.48               |
| 46  | ATPN0046          | 02057572 | VÕ DIỆP NGUYỄN KHÔI     | 21/05/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.5                |
| 47  | ATPN0047          | 34016639 | MAI TRUNG KIÊN          | 05/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.93               |
| 48  | ATPN0048          | 02042777 | NGÔ ANH KIẾT            | 22/12/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24                  |
| 49  | ATPN0049          | 29002718 | NGUYỄN NĂNG ANH KIẾT    | 24/10/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.89               |
| 50  | ATPN0050          | 49002262 | NGUYỄN HỮU KỶ           | 26/06/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.93               |
| 51  | ATPN0051          | 47000406 | CAO XUÂN LONG           | 13/09/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 52  | ATPN0052          | 48015806 | NGUYỄN TRẦN BẢO LONG    | 22/01/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23               |
| 53  | ATPN0053          | 36003678 | TRẦN ĐỨC LONG           | 20/08/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25               |
| 54  | ATPN0054          | 02056251 | TRỊNH HOÀNG LONG        | 14/03/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.75               |
| 55  | ATPN0055          | 02091040 | NGUYỄN ĐỨC LƯƠNG        | 29/08/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.75               |
| 56  | ATPN0056          | 63004209 | NGUYỄN ĐẮC MẠNH         | 14/08/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.48               |
| 57  | ATPN0057          | 02091074 | NGUYỄN CAO NHẬT MINH    | 10/11/2007 | Nam          | 7480202KMP                  | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25                  |

|    |          |          |                       |            |     |            |                                 |       |
|----|----------|----------|-----------------------|------------|-----|------------|---------------------------------|-------|
| 58 | ATPN0058 | 02091123 | NGUYỄN HẢI NAM        | 28/05/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.75 |
| 59 | ATPN0059 | 33001260 | NGUYỄN THU NGÂN       | 23/06/2007 | Nữ  | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.48 |
| 60 | ATPN0060 | 02059990 | HOÀNG MINH NGHĨA      | 10/10/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.25 |
| 61 | ATPN0061 | 56007021 | NGUYỄN THÁI NGỌC      | 18/10/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.05 |
| 62 | ATPN0062 | 02058172 | NGUYỄN CAO NHÂN       | 27/10/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.25 |
| 63 | ATPN0063 | 53000461 | LÊ MINH NHỰT          | 28/09/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.33 |
| 64 | ATPN0064 | 60004694 | LÊ TRƯỜNG NHỰT        | 30/11/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.57 |
| 65 | ATPN0065 | 46010101 | NGUYỄN ĐOÀN ĐẠI NINH  | 17/08/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.2  |
| 66 | ATPN0066 | 64000905 | KIỀU GIA THỊNH PHÁT   | 06/11/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.4  |
| 67 | ATPN0067 | 59001003 | NGUYỄN KIM PHỤNG      | 23/01/2007 | Nữ  | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25 |
| 68 | ATPN0068 | 47002261 | TRẦN NGUYỄN MINH QUÂN | 22/03/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.93 |
| 69 | ATPN0069 | 01054337 | LÊ HOÀNG SƠN          | 11/11/2006 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.2  |
| 70 | ATPN0070 | 34004836 | PHẠM XUÂN SƠN         | 22/11/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.17 |
| 71 | ATPN0071 | 02047153 | LÊ ANH TÀI            | 10/12/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.25 |
| 72 | ATPN0072 | 02085920 | TRƯƠNG TẤN THÀNH      | 22/11/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24    |
| 73 | ATPN0073 | 43011125 | HUỶNH CHIẾN THẮNG     | 19/04/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 25.28 |
| 74 | ATPN0074 | 35006312 | NGUYỄN CAO THIỆN      | 28/11/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.17 |
| 75 | ATPN0075 | 02097147 | NGUYỄN HỮU THIỆN      | 31/07/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.85 |
| 76 | ATPN0076 | 49005889 | CAO GIA THỊNH         | 09/02/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.47 |
| 77 | ATPN0077 | 42004716 | LÊ ĐÌNH THỨC          | 25/05/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25 |
| 78 | ATPN0078 | 63002640 | BÙI ĐỨC TRẦN TIẾN     | 23/08/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.38 |
| 79 | ATPN0079 | 09000580 | PHẠM BẢO TRÂN         | 23/01/2007 | Nữ  | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.15 |
| 80 | ATPN0080 | 52002170 | NGUYỄN MINH TRIẾT     | 03/09/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.93 |
| 81 | ATPN0081 | 44009710 | ĐOÀN QUANG TRUNG      | 03/11/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.2  |
| 82 | ATPN0082 | 02094033 | NGUYỄN HỮU TRUNG      | 03/08/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25 |
| 83 | ATPN0083 | 12002104 | PHẠM NHẬT TRUNG       | 15/03/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.5  |
| 84 | ATPN0084 | 03029203 | NGUYỄN TUẤN TÚ        | 28/10/2006 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.64 |
| 85 | ATPN0085 | 02013130 | LÊ ANH TUẤN           | 10/06/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.25 |
| 86 | ATPN0086 | 42014197 | BÙI NGỌC THANH TÙNG   | 17/09/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 24.68 |
| 87 | ATPN0087 | 62001054 | NGUYỄN KHÁNH TÙNG     | 13/07/2007 | Nam | 7480202KMP | An toàn thông tin (Cơ sở TPHCM) | 23.23 |